

Số: 48 /2013/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức phụ cấp đối với công chức làm việc tại
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính
nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước được Quốc hội thông qua ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 83/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa VIII - kỳ họp thứ 7 về mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1420/TTr-SNV ngày 30/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ phụ cấp đối với công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Các sở và cơ quan tương đương sở (sau đây gọi là cơ quan chuyên môn cấp tỉnh).

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Đối tượng hưởng mức phụ cấp là những người làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có tên trong Quyết định thành lập (hoặc kiện toàn) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả áp dụng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (hoặc Quyết định điều động) do Thủ trưởng cơ quan quyết định.

b) Được phân công nhiệm vụ trực tiếp nhận và trả hồ sơ theo quy định.

c) Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã: Ngoài việc đáp ứng các điều kiện quy định tại Điểm a và b, Khoản 2 của Điều này, công chức phải thuộc các chức danh: Văn phòng - Thống kê; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội; Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã).

3. Mức phụ cấp: 400.000 đồng/người/tháng.

4. Số lượng công chức hưởng phụ cấp

a) Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: Không quá 03 người/đơn vị.

Riêng đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường: Không quá 05 người/đơn vị.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

+ Ủy ban nhân dân các huyện: Không quá 07 người/đơn vị.

+ Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố: Không quá 09 người/đơn vị.

- Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại: Không quá 12 người/đơn vị.

c) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

- Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1: Không quá 07 người/đơn vị.

- Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 2, 3: Không quá 05 người/đơn vị.

5. Các quy định khi hưởng phụ cấp

a) Mức phụ cấp này không được tính để hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

b) Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả làm việc ngày thứ bảy để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thì được hưởng lương làm thêm giờ theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Công chức khi được điều động, bổ sung làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải có Quyết định điều động, bổ sung mới được hưởng phụ cấp.

6. Các trường hợp không được tiếp tục hưởng phụ cấp
 - a) Điều động, chuyển chuyển khỏi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
 - b) Đi công tác, học tập thời gian trên 01 tháng.
 - c) Nghỉ bị ốm đau, thai sản thời gian trên 01 tháng.
 - d) Nghỉ việc riêng không hưởng lương thời gian trên 01 tháng.
 - d) Bị đình chỉ công tác.

7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp được cấp từ nguồn ngân sách của địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành ngoài kinh phí khoán hoạt động hàng năm của các đơn vị.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quyết định này.
2. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 56/2008/QĐ-UBND ngày 24/9/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
2. Các quy định tại Quyết định này được tính hưởng từ tháng 8/2013 (căn cứ Nghị quyết số 83/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND tỉnh Đồng Nai).

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
 - Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng;
 - Lưu VT, KT, QTTV.
- @ĐiềnKT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Phúc